

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:125/2021/HS-ST
Ngày 26-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1.Ông Nguyễn Thế Phương
2.Ông Trịnh Văn Đăng

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Trà– Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hồng– Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 26 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 122/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2021/QĐXXST-HS ngày 24/9/2021 đối với bị cáo

Bùi Quang T; tên gọi khác: T Hoa Đạt; Sinh ngày 20 tháng 5 năm 1985; Nơi sinh: tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Nơi cư trú: Tổ 2, khu phố P, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Bùi Quang Đ (Đã chết); Mẹ là bà Bùi Thị H (Đã chết); Bị cáo chưa có vợ con

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/4/2021, chuyển tạm giam từ ngày 14/4/2021 cho đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Tiền án: Tại Bản án số 07/2011/HSST ngày 18/01/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tuyên phạt 16 (mười sáu) năm tù về tội “Giết người”. Chấp hành xong hình phạt ngày 27/4/2019

- Tiền sự: Không

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Kim L, sinh năm 1974(Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố Q, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người làm chứng: Ông Hoàng Minh T, sinh năm 1994 (Vắng mặt).

Địa chỉ:Ấp 3, xã S, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Quang T là người nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là ma túy tổng hợp. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 12 giờ ngày 10/04/2021, T điều khiển xe mô tô BKS 72E1-764.94 đến khu vực quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh gặp một người đàn ông (chưa rõ họ tên, nhân thân, lai lịch) mua 02 (hai) gói ma túy đá với giá 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, T cất giấu vào trong túi quần sau, bên phải của mình rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà tại tổ 2, khu phố P, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Đến 00 giờ 15 phút ngày 11/04/2021, T mang theo ma túy trong người và điều khiển xe mô tô BKS 72E1-764.94 để đi chơi, khi đến ngã tư đường Mỹ Xuân - Ngã Giao giao nhau với đường Sông Xoài - Cù Bị thuộc ấp 3, xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ phối hợp với Công an xã Sông Xoài kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang Bùi Quang T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm: 02 gói nylon không hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu – trong suốt được cất giấu bên trong túi quần sau, bên phải của T; 01 xe mô tô BKS 72E1-764.94; 01 điện thoại di động có dòng chữ Realme, màu xanh và số tiền 220.000đ (Hai trăm, hai mươi ngàn đồng)

Quá trình điều tra, Bùi Quang T đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như đã trình bày ở trên.

Tại bản Kết luận giám định số 205/KLGD-PC09-MT ngày 19/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 02 (hai) gói nylon hàn kín được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu Công an xã Sông Xoài – Công an thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Nguyễn Thành L, Đặng Văn T, Hoàng Minh T, Bùi Quang T, Nguyễn Văn D, gửi đến giám định có tổng khối lượng 3,1665 gam, là ma túy, loại Methamphetamine

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục của Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 xe mô tô BKS 72E1-764.94 là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị Kim L (sinh năm: 1974; HKKT: khu phố Q, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu). Bà Loan cho con trai là Nguyễn Xuân Anh T mượn đi chơi, sau đó T đã cho T mượn lại. Cả bà L và T đều không biết T mượn xe để thực hiện hành vi phạm tội nên ngày 06/07/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ đã trả lại những tài sản trên cho bà Loan theo Quyết định xử lý vật chứng số 78/QĐ và biên bản giao trả tài liệu, đồ vật ngày 06 tháng 7 năm 2021

Đối với 01 phong bì niêm phong chất ma túy đề số: 205 ngày 19/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu gửi trả sau giám

định; 01 điện thoại di động có dòng chữ Realme, màu xanh và số tiền 220.000 đồng đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ bảo quản, chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

- Tại bản Cáo trạng số: 132/CT- VKS ngày 30/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã truy tố Bùi Quang T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai của mình tại cơ quan điều tra, khai nhận toàn bộ hành vi trái pháp luật của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và phát biểu luận tội, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả do bị cáo gây ra, cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo. Đề nghị, Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Về hình phạt chính: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù; Về hình phạt bổ sung: Vì bị cáo đang bị tạm giam không có thu nhập nên không đề nghị hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong chất ma túy đề số: 205 ngày 19/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu gửi trả sau giám định

Trả lại cho bị cáo số tiền 220.000 (Hai trăm hai mươi nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động có dòng chữ Realme, màu xanh

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định

Về trách nhiệm dân sự: Không

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là sai trái, nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:* Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan điều tra, viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các điều 88, 98, 105 Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra không có bức cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] *Về điều luật áp dụng và tội danh:*

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, qua đối chiếu với lời khai tại cơ quan điều tra, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy phù hợp với nhau, do vậy có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 11/4/2021 tại ấp 3, xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Bùi Quang T đang có hành vi tàng trữ trái phép 3,1665 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang.

Bùi Quang T khai nhận số ma túy trên là của T, cất giấu nhằm mục đích để sử dụng.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo là người nghiện, hơn ai hết bị cáo hiểu rõ tác hại to lớn của ma túy, biết rõ Nhà nước nghiêm cấm tất cả các hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo là người đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích, lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học cảnh tỉnh cho bản thân, nhưng vì phục vụ cho nhu cầu sử dụng của bản thân nên vẫn bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Với tính chất, mức độ phạm tội như trên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội bằng hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục bị cáo, giúp bị cáo nhận ra lỗi lầm của mình đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Xét bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn, hối cải, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo hiện không có việc làm, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Không

[7] Đối với người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đã bán trái phép chất ma túy cho Bùi Quang T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ tiếp tục điều tra, xác minh nhân thân, lai lịch. Khi có kết quả sẽ tiến hành điều tra, làm rõ hành vi phạm tội và xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] *Về xử lý vật chứng*: 01 (một) phong bì niêm phong vụ số 205 ngày 19/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu niêm phong và đóng dấu, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định là đối tượng bị Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

01 (một) điện thoại di động cũ hiệu Realme màu xanh, không có số imel và số tiền tiền 220.000 (hai trăm hai mươi nghìn đồng) là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo

[9]Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Quang T 03 (ba) năm – 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/4/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong vụ số 205 ngày 19/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu niêm phong và đóng dấu, bên trong chứa mẫu vật ma túy còn lại sau giám định

Trả lại cho bị cáo số tiền 220.000 (hai trăm hai mươi nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động cũ hiệu Realme màu xanh, không có số imel

(Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 104/BB-CCTHADS và biên lai thu tiền số 0004626 ngày 30/7/2021.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Quang T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 06 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- CCTHA dân sự thị xã Phú Mỹ;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; các đương sự; Lưu HS vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Văn Thị Hiền